

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 588, 590 Bộ luật dân sự; khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, các khoản 1, 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2023 về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông C Văn T. Địa chỉ: Thôn 4, xã H L, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Ông N Văn S. Địa chỉ: Thôn 4, xã H L, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị L Thị K- sinh năm: 1984. Địa chỉ: Thôn 04, xã H L, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung vụ án: Bị đơn ông N Văn S thống nhất bồi thường và hỗ trợ cho nguyên đơn ông C Văn T tổng số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) (bao gồm toàn bộ chi phí điều trị tại các bệnh viện, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền mất thu nhập, tiền mất thu nhập người chăm sóc, tiền xe đi lại và tiền tổn thất tinh thần) và đã thực hiện bồi thường xong tại Tòa án.

2.2. Về án phí: Ông C Văn T nhận nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Khánh